

Số: /KL-SYT

Hà Tĩnh, ngày tháng 11 năm 2023

KẾT LUẬN

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2023

Thực hiện Quyết định số 789/QĐ-SYT ngày 09/10/2023 của Giám đốc Sở Y tế Hà Tĩnh về việc Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2023.

Căn cứ báo cáo kết quả kiểm tra số 04/BC-ĐKT ngày 14/11/2023 của Đoàn kiểm tra và các quy định hiện hành, Sở Y tế kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA:

1. Tổng số cơ sở được kiểm tra: 03 cơ sở (01 Công ty cấp nước, 02 chi nhánh cấp nước).

2. Hồ sơ theo dõi và quản lý chất lượng nước:

2.1. Đối với công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh:

Công ty cấp nước đã lập hồ sơ theo dõi và quản lý chất lượng nước sạch đầy đủ, có hệ thống và dễ tra cứu, cụ thể:

- Công ty lưu hồ sơ theo hệ thống quản lý chất lượng, lưu kết quả phân tích của các chi nhánh (99 thông số), hồ sơ chi tiết của các chi nhánh được lưu trữ tại mỗi cơ sở.

- Các kết quả thử nghiệm chất lượng nước nguyên liệu định kỳ, đột xuất của các chi nhánh trực thuộc công ty: Đã thực hiện đầy đủ việc thử nghiệm chất lượng nước nguyên liệu định kỳ, đột xuất.

- Các kết quả thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch định kỳ, đột xuất của các chi nhánh trực thuộc công ty: đã thực hiện đúng quy định thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch định kỳ. Chất lượng nước sạch qua các kết quả thử nghiệm định kỳ của các đơn vị cấp nước đều đạt theo Quy chuẩn hiện hành, cụ thể:

+ Định kỳ 01 lần/01 tháng đối với 8 thông số nhóm A: kết quả đều đạt.

+ Định kỳ 01 lần/6 tháng thực hiện ngoại kiểm đối với 99 thông số theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01-1:2018/BYT: kết quả đều đạt.

- Hệ thống các chi nhánh thuộc công ty luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ chế độ nội kiểm, ngoại kiểm, thử nghiệm đầy đủ các thông số chất lượng nước sạch theo đúng quy định.

- Các hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch: đơn vị có đầy đủ hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch tại các chi nhánh.

- Báo cáo biện pháp khắc phục các sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch: không có sự cố liên quan; tuy nhiên, đơn vị xây dựng quy trình, biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch chưa đầy đủ.

2.2. Đối với chi nhánh cấp nước Hương Sơn và chi nhánh cấp nước Thành phố:

Cả 02 Chi nhánh được kiểm tra đã lập hồ sơ theo dõi và quản lý chất lượng nước sạch đầy đủ, cụ thể:

- Các kết quả thử nghiệm chất lượng nước nguyên liệu định kỳ, đột xuất: 02/02 đơn vị đã thực hiện đầy đủ việc thử nghiệm chất lượng nước nguyên liệu định kỳ, đột xuất.

- Các kết quả thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch định kỳ, đột xuất: 02/02 đơn vị đã thực hiện đúng quy định thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch định kỳ. Chất lượng nước sạch qua các kết quả thử nghiệm định kỳ của đơn vị cấp nước đều đạt theo Quy chuẩn hiện hành, cụ thể:

+ Định kỳ 01 lần/01 tháng đối với 8 thông số nhóm A: kết quả đều đạt.

+ Định kỳ 01 lần/6 tháng thực hiện ngoại kiểm đối với 99 thông số theo Quy chuẩn Việt Nam: kết quả đều đạt.

- Các hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch: 02/02 đơn vị có đầy đủ hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch.

- Sổ theo dõi việc lưu mẫu nước (*số lượng mẫu; vị trí; thể tích; phương pháp bảo quản; thời gian; người lấy mẫu*): 02/02 đơn vị có sổ theo dõi việc lưu mẫu nước thử nghiệm, ghi chép đầy đủ.

- Báo cáo biện pháp khắc phục các sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch: qua kiểm tra tại 02 đơn vị không phát hiện các sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch; tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ thì cả 02/02 đơn vị chưa xây dựng quy trình, biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch.

3. Thực hiện chế độ nội kiểm:

Tại thời điểm kiểm tra, hồ sơ của năm 2022 và 2023, chi nhánh cấp nước Thành phố và chi nhánh cấp nước Hương Sơn thực hiện đầy đủ chế độ nội kiểm, thử nghiệm đầy đủ các thông số chất lượng nước sạch.

4. Tình hình chất lượng nước:

Tại các đơn vị được kiểm tra kết quả xét nghiệm nước đột xuất và định kỳ có các thông số đều đạt tiêu chuẩn theo quy định.

5. Thực hiện chế độ công khai thông tin và báo cáo chất lượng nước:

Các đơn vị được kiểm tra đã thực hiện công khai thông tin và báo cáo chất

lượng nước sạch đầy đủ đúng quy định.

6. Kết quả kiểm nghiệm mẫu: (Cụ thể tại Phụ lục 1)

- Chỉ tiêu đánh giá: xét nghiệm 18 chỉ tiêu theo QCVN 01-1: 2018/BYT trong đó 8 chỉ tiêu nhóm A, 10 chỉ tiêu nhóm B.

- Tổng số lượng mẫu được lấy: 09 mẫu nước.

- Tổng số mẫu thử nghiệm: 09 mẫu nước.

- Kết quả cụ thể như sau:

+ Chi nhánh cấp nước Hương Sơn: 06/06 mẫu nước có 18 chỉ tiêu xét nghiệm đạt QCVN 01-1: 2018/BYT.

+ Chi nhánh cấp nước Thành phố: 03/03 mẫu nước có 18 chỉ tiêu xét nghiệm đạt QCVN 01-1: 2018/BYT.

II. KẾT LUẬN:

1. Ưu điểm:

- Các đơn vị được kiểm tra cơ bản đã thực hiện đúng quy định của Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế.

- Lưu trữ và quản lý hồ sơ theo dõi về chất lượng nước sạch đầy đủ.

- Chấp hành tốt sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thực hiện đầy đủ chế độ nội kiểm, ngoại kiểm, thử nghiệm đầy đủ các thông số chất lượng nước sạch theo đúng quy định.

- Chất lượng nước sạch do đơn vị cung cấp đảm bảo theo Quy chuẩn Việt Nam (thể hiện qua kết quả kiểm nghiệm nguồn nước đầu vào của nhà máy, trạm cấp nước).

- Các hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch đảm bảo. Có xây dựng quy trình phòng ngừa và ứng phó sự cố hóa chất tại chi nhánh.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn trong quá trình thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch thông số nhóm A định kỳ hàng tháng; định kỳ 01 lần/6 tháng thực hiện ngoại kiểm đối với 99 thông số theo Quy chuẩn Việt Nam.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Qua kiểm tra hồ sơ tại công ty và kiểm tra trực tiếp tại 02 chi nhánh: Các chi nhánh thuộc công ty chưa công bố hợp quy theo quy định tại điều 8 của QCVN 01-1:2018/BYT.

- Tại 02 chi nhánh cấp nước được kiểm tra chưa xây dựng quy trình nội bộ về kế hoạch và tần suất thực hiện chế độ nội kiểm.

- Tại các đơn vị được kiểm tra việc xây dựng quy trình, biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch chưa hệ thống và chưa đầy đủ.

- Tại các đơn vị được kiểm tra việc xây dựng Kế hoạch cấp nước an toàn chưa đầy đủ, cần rà soát hoàn thiện theo đúng quy định tại Quyết định số 1566/QĐ-TTg ngày 09/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia đảm bảo cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Đối với các Phòng chuyên môn Sở Y tế:

- Giao Thanh tra Sở: tiếp tục tham mưu tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo quy định. Xử lý nghiêm các trường hợp có các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Giao Phòng Nghiệp vụ Y: Tham mưu tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các quy định về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt địa bàn tỉnh. Tham mưu việc thực hiện tiếp nhận bản công bố hợp quy của các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh và công bố kịp thời lên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế theo đúng quy định.

2. Đối với Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Hà Tĩnh:

- Tăng cường công tác ngoại kiểm định kỳ, đột xuất chất lượng nước sạch phục vụ cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch phục vụ cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Chủ động xây dựng dự toán kinh phí hàng năm cho việc tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng nước sạch của các đơn vị cấp nước có quy mô trên 500 hộ gia đình (hoặc công suất thiết kế trên 1000m³/ngày đêm) trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với các huyện, thành phố, thị xã:

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện thực hiện ngoại kiểm định kỳ, đột xuất chất lượng nước sạch đối với các đơn vị cấp nước có quy mô dưới 500 hộ gia đình (hoặc công suất thiết kế dưới 1000m³/ngày đêm) trên địa bàn quản lý.

- Chủ động xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để đảm bảo kinh phí thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng nước sạch trên địa bàn quản lý.

4. Đối với các cơ sở được kiểm tra:

- Triển khai thực hiện khắc phục các tồn tại nêu trên, báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản về Sở Y tế (qua Thanh tra Sở) theo thời gian yêu cầu tại biên bản kiểm tra được lập tại các đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện đúng các quy định của pháp luật về sản xuất, quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT, Thông tư số 26/2021/TT-BYT và các quy định pháp luật có liên quan.

Trên đây là Kết luận kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh

Hà Tĩnh năm 2023, yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện kết luận này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Y tế;
 - Thanh tra tỉnh;
 - GD, các PGĐ sở;
- } (để báo cáo);
- UBND các huyện, thành phố, thị xã (để phối hợp);
 - Các phòng: NVY, TTrS, VP;
 - Trung tâm KSBT tỉnh;
 - Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế;

Lưu: VT, Hồ sơ Đoàn kiểm tra.

Gửi văn bản điện tử

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Đức